

**CÔNG TY TNHH MTV GIỐNG NLN
AN PHÁT**

Số: 01/CBTCCS-CTYAP V/v Đề
nghị tiếp nhận công bố tiêu chuẩn cơ
sở các con giống

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kon Tum, ngày 15 tháng 07 năm 2024

Kính gửi:

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Kon Tum.
- Chi cục Chăn nuôi và Thú y.

Căn cứ Luật Chăn nuôi số 32/2018/QH14, có hiệu lực từ ngày 01/01/2020; Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21/01/2020 của chính phủ về hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi và các Thông tư hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về triển khai Luật Chăn nuôi;

Căn cứ Luật Thủy sản số 18/2017/QH14, có hiệu lực từ ngày 21/11/2017; Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/03/2019 của chính phủ về hướng dẫn chi tiết Luật Thủy Sản và các Thông tư hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về triển khai Luật Thủy sản;

Căn cứ các quy định của pháp luật và các quy định của pháp luật về việc sản xuất và kinh doanh giống vật nuôi;

Căn cứ năng lực về kinh doanh giống vật nuôi của Công ty TNHH Một thành viên giống nông, lâm nghiệp An Phát.

Công ty TNHH Một thành viên giống nông, lâm nghiệp An Phát kính đề nghị Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Kon Tum, Chi cục Chăn nuôi và Thú y xem xét, tiếp nhận, xác nhận Công bố Tiêu chuẩn Cơ sở các con giống (Trâu, bò, lợn, dê, gà, vịt, cá) của Công ty TNHH Một thành viên giống nông, lâm nghiệp An Phát có địa chỉ 403/7 Bà Triệu, P.Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

Hồ sơ kèm theo:

- Bảng công bố tiêu chuẩn cơ sở các con giống (Trâu, bò, lợn, dê, gà, vịt, cá) của Công ty TNHH Một thành viên giống nông, lâm nghiệp An Phát.
- Hồ sơ quy trình sản xuất giống đối với các con giống (Trâu, bò, lợn, dê, gà, vịt, cá) của Công ty TNHH Một thành viên giống nông, lâm nghiệp An Phát.

Công ty TNHH Một thành viên giống nông, lâm nghiệp An Phát kính đề nghị Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Kon Tum, Chi cục Chăn nuôi và Thú y xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

CÔNG TY TNHH MTV GIỐNG NLN AN PHÁT



GIÁM ĐỐC

Huỳnh Thị Ánh Nguyệt

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

**BẢNG TỰ CÔNG BỐ TIÊU CHUẨN CƠ SỞ TRÂU CÁI SINH SẢN GIỐNG
NỘI CỦA CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN GIỐNG NÔNG, LÂM
NGHIỆP AN PHÁT**

Tên công ty: Công ty TNHH Một thành viên giống nông, lâm nghiệp An Phát

Địa chỉ: 403/7 Bà Triệu, Tổ 12, P.Quyết Thắng Thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum

Số điện thoại: 0935905589

Kon Tum, tháng 07 năm 2024

Kon Tum, ngày 15 tháng 07 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành công bố và áp dụng tiêu chuẩn chất lượng
Trâu cái sinh sản giống nội

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN GIỐNG NÔNG, LÂM NGHIỆP AN PHÁT

*Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11;
Căn cứ Luật Chăn nuôi số 32/2018/QH14, có hiệu lực từ ngày 01/01/2020; Nghị
định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21/01/2020 của chính phủ về hướng dẫn chi tiết Luật
Chăn nuôi và các Thông tư hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về
triển khai Luật Chăn nuôi;
Căn cứ các quy định của pháp luật và các quy định của pháp luật về việc kinh
doanh giống vật nuôi; năng lực về kinh doanh giống vật nuôi của công ty TNHH Một
thành viên giống nông, lâm nghiệp An Phát.*

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành công bố và áp dụng tiêu chuẩn chất lượng cơ sở đối với Trâu cái sinh sản giống nội của công ty TNHH Một thành viên giống nông, lâm nghiệp An Phát.

Hồ sơ kèm theo:

- Bảng công bố tiêu chuẩn cơ sở Trâu cái sinh sản giống nội của công ty TNHH Một thành viên giống nông, lâm nghiệp An Phát.
- Hồ sơ năng lực của công ty TNHH Một thành viên giống nông, lâm nghiệp An Phát.

Điều 2. Bộ phận kỹ thuật của cơ sở chịu trách nhiệm theo dõi, giám sát các chỉ tiêu kinh tế, kỹ thuật khi đưa vào sản xuất, có biện pháp quản lý thích hợp để sản phẩm giống vật nuôi sau khi được công bố, áp dụng đáp ứng yêu cầu của tiêu chuẩn.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Bộ phận kỹ thuật của cơ sở và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định này để thi hành./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.



**CÔNG BỐ TIÊU CHUẨN CƠ SỞ
TRÂU CÁI SINH SẢN GIỐNG TRÂU NỘI CỦA CÔNG TY TNHH MTV
GIỐNG NLN AN PHÁT**

(Kèm theo Bảng công bố tiêu chuẩn cơ sở đối với Trâu cái sinh sản giống nội của công ty TNHH MTV giống NLN An Phát)

Căn cứ Luật Chăn nuôi số 32/2018/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 19/11/2018 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2020, công ty TNHH MTV giống NLN An Phát công bố tiêu chuẩn cơ sở đối với Trâu cái sinh sản giống nội như sau:

1. Phạm vi áp dụng: Tiêu chuẩn cơ sở này được áp dụng đối với Trâu cái sinh sản giống nội của công ty TNHH MTV giống NLN An Phát.

Địa chỉ: 403/7 Bà Triệu, Tổ 12, P.Quyết Thắng, Thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

2. Chỉ tiêu công bố về chọn Trâu cái sinh sản giống nội:

2.1. Chỉ tiêu về khối lượng

- Khối lượng 9 tháng tuổi, từ 100- 120 kg;
- Khối lượng 12 tháng tuổi, từ 120- 140 kg;
- Khối lượng 18 tháng tuổi, từ 170-190 kg.
- Khối lượng 36 tháng tuổi, từ 240-260 kg.

2.2. Chỉ tiêu về ngoại hình

Toàn thân phát triển cân đối, kết cấu cơ thể vững chắc, khỏe mạnh, đi đứng nhanh nhẹn, lông da bóng mượt, phàm ăn, thuần tính, hiền lành, thân hình có sự hài hòa giữa các phần đầu và cổ, thân và vai.

2.3. Chỉ tiêu về các phần cơ thể

- Đầu to dài vừa phải; sừng cong hình bán nguyệt, dài vừa phải, gốc sừng chắc và khỏe, sừng tròn đều, đỉnh sừng nhọn, các vết lõm trên mặt sừng rõ và sâu; trán phẳng; Mũi rộng vừa phải; mõm rộng, to; hàm khỏe rộng (mõm bẹ); Mắt lồi to và sáng, có khoảng cách cân đối; gân mặt nổi rõ; tai to;

- Cổ thanh mảnh, dài cân đối, đầu cổ kết hợp hài hòa.
- Vai tròn, đầy đặn, có bề rộng cân đối với xương sống.
- Ngực rộng và sâu, cân đối, tròn và đầy đặn ở phía sau vai.
- Lưng rộng và phẳng từ vai đến hông; xương sườn có độ cong tốt, gắn kết cân xứng với xương sống lưng.
- Hông rộng và phối hợp cân đối với lưng và hông, khoảng cách giữa hai xương hông rộng, gọn, không sệ, đều về phía sau, ngực và bụng kết hợp hài hòa; tĩnh mạch bụng nổi rõ. Mông rộng, ít dốc, cơ mông phát triển.
- Chân chắc khỏe, không chạm khoeo, kết cấu hài hòa tự nhiên. Chân trước có độ dài vừa phải, tương đối thẳng và song song với nhau. Chân sau nhìn từ phía sau phải tương đối thẳng, nhìn bên sườn có độ cong nhẹ hướng về phía trước.

- Móng chân tương đối tròn đều, hai móng khít, đế móng dày.
- Khi bước đi, vết chân sau trùng hoặc gần trùng vào vết chân trước; Đùi sau đầy đặn, cơ bắp phát triển.
- Đuôi dài đến khoeo, linh hoạt, gốc đuôi to, chùm lông đuôi chụm.
- Bầu vú và núm vú phát triển cân đối. Có 4 vú cân xứng, vị trí cách đều nhau, không có vú kệ, núm vú to dài vừa phải, da mỏng mịn và đàn hồi, tĩnh mạch vú nổi rõ.
- Âm hộ mảy đều, ít nếp nhăn.

2.4. Chỉ tiêu về năng suất sinh sản công bố

- Tuổi phối giống lần đầu, tháng, không lớn hơn 36 tháng;
- Khối lượng phối giống lần đầu, không nhỏ hơn 260 kg;
- Tuổi đẻ lứa đầu, không lớn hơn 46 tháng;

Thời gian động dục lại sau đẻ, không lớn hơn 18 tháng.

3. Phương pháp xác định

3.1. Phương pháp xác định về ngoại hình

- Các chỉ tiêu về ngoại hình như màu lông, sừng, đầu, mặt, và kết cấu cơ thể đánh giá trực tiếp bằng mắt thường
- Các chỉ tiêu về độ dài chân, lưng, đuôi được đánh giá bằng thước dây và thước gậy

3.2. Phương pháp xác định khối lượng và chiều đo

- Khối lượng Trâu cái sinh sản (kg) được xác định bằng phương pháp đo chéo thân và vòng ngực.
- Khối lượng Trâu trên 12 tháng là khối lượng Trâu cái sinh sản cân được vào buổi sáng trước khi cho ăn.
- Kích thước một số chiều đo (cm): Đo các chiều được tiến hành vào buổi sáng trước khi cho ăn hoặc cho đi chăn thả. Đẻ Trâu đứng ở tư thế tự nhiên nơi bằng phẳng. Thao tác nhanh, nhẹ nhàng để tránh trâu hoảng sợ.

+ *Dài thân chéo (DTC)(cm)*: Dùng thước giấy đo từ mặt trước xương bả vai tới mặt sau u xương ngồi phía bên phải của trâu.

+ *Vòng ngực (VN)(cm)*: Dùng thước dây đo chu vi vòng ngực dê ở vị trí sát sau xương bả vai và ngực sát sau 2 chân trước.

Trên đây là Bảng công bố tiêu chuẩn cơ sở Trâu cái sinh sản giống nội của công ty TNHH MTV giống NLN An Phát. Công ty TNHH MTV giống NLN An Phát cam kết thực hiện kinh doanh Trâu cái sinh sản giống nội đúng theo Tiêu chuẩn đã công bố và không thấp hơn tiêu chuẩn do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn công bố./.

Kon Tum, ngày 15 tháng 07 năm 2024



Huỳnh Thị Ánh Nguyệt

BẢNG PHỤ LỤC CÔNG BỐ TIÊU CHUẨN

Bảng 1. Chỉ tiêu công bố về đặc điểm trâu cái sinh sản giống nội

Ngoại hình	Toàn thân phát triển cân đối, kết cấu cơ thể vững chắc, khỏe mạnh, đi đứng nhanh nhẹn, lông da bóng mượt, phàm ăn.
Đầu và cổ	-Đầu to dài vừa phải; sừng cong hình bán nguyệt, dài vừa phải, gốc sừng chắc và khỏe, sừng tròn đều, đỉnh sừng nhọn, các vết lõm trên mặt sừng rõ và sâu; trán phang; Mũi rộng vừa phải; mõm rộng, to; hàm khỏe rộng (mõm bẹ); Mắt lồi to và sáng, có khoảng cách cân đối; gân mặt nổi rõ; tai to; - Cổ thanh mảnh, dài cân đối, đầu cổ kết hợp hài hòa.
Thân mình	- Vai tròn, đầy đặn, có bề rộng cân đối với xương sống. - Ngực rộng và sâu, cân đối, tròn và đầy đặn ở phía sau vai. -Lung rộng và phẳng từ vai đến hông; xương sườn có độ cong tốt, gắn kết cân xứng với xương sống lưng. -Hông rộng và phối hợp cân đối với lưng và mông, khoảng cách giữa hai xương hông rộng, gọn, không sệ, đều về phía sau, ngực và bụng kết hợp hài hòa; tĩnh mạch bụng nổi rõ. Mông rộng, ít dốc, cơ mông phát triển.
Chân	-Chân chắc khỏe, không chạm khoeo, kết cấu hài hòa tự nhiên. Chân trước có độ dài vừa phải, tương đối thẳng và song song với nhau. Chân sau nhìn từ phía sau phải tương đối thẳng, nhìn bên sườn có độ cong nhẹ hướng về phía trước. - Móng chân tương đối tròn đều, hai móng khít, đế móng dày. -Khi bước đi, vết chân sau trùng hoặc gần trùng vào vết chân trước; Đùi sau đầy đặn, cơ bắp phát triển. - Đuôi dài đến khoeo, linh hoạt, gốc đuôi to, chùm lông đuôi chụm
Vú và bộ phận sinh dục	- Bầu vú và núm vú phát triển cân đối. Có 4 vú cân xứng, vị trí cách đều nhau, không có vú kẹp, núm vú to dài vừa phải, da mỏng mịn và đàn hồi, tĩnh mạch vú nổi rõ. - Âm hộ mẩy đều, ít nếp nhăn.

Bảng 2. Chỉ tiêu công bố về sinh sản

Chỉ tiêu	Mức công bố
Tuổi phối giống lần đầu, không lớn hơn	36 tháng
Khối lượng phối giống lần đầu, không nhỏ hơn	260 kg
Tuổi đẻ lứa đầu, không lớn hơn	46 tháng
Tỷ lệ đẻ, tính bằng %, không nhỏ hơn	65 %
Khoảng cách giữa 2 lứa đẻ, tính bằng tháng, không lớn hơn	18 tháng
Khối lượng nghé lúc sơ sinh, tính bằng kg, không nhỏ hơn	24 kg
Khối lượng nghé lúc 6 tháng tuổi, tính bằng kg, không nhỏ hơn	80 kg